

BÁO CÁO
**Kết quả công tác Tư pháp 9 tháng đầu năm 2018 và
phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp công tác 3 tháng cuối năm 2018**

**I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG TÁC 9 THÁNG ĐẦU
NĂM 2017**

**1. Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa
văn bản quy phạm pháp luật (QPPL)**

a) *Công tác xây dựng, thẩm định, góp ý văn bản QPPL*: tiếp tục có những chuyển biến tích cực, thể chế hóa cơ bản kịp thời văn bản QPPL của cơ quan nhà nước cấp trên. Trong 9 tháng đầu năm 2018, UBND tỉnh ban hành 15 văn bản QPPL (tất cả văn bản này đều được Sở Tư pháp cập nhật vào Cơ sở dữ liệu văn bản pháp luật của tỉnh, phục vụ hiệu quả việc tra cứu, triển khai thực hiện); HĐND, UBND cấp huyện, cấp xã ban hành 08 văn bản QPPL. Việc thẩm định, tư vấn thẩm định đã tuân thủ điều kiện, trình tự và các nội dung thẩm định theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL năm 2015. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Sở Tư pháp đã chủ trì, phối hợp với các cơ quan, tổ chức liên quan thẩm định, tư vấn thẩm định 29 dự thảo văn bản QPPL; Phòng Tư pháp cấp huyện thẩm định 05 dự thảo văn bản QPPL.

b) *Công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL*: Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 10220/KH-UBND ngày 20/12/2017 về xây dựng, ban hành, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2018, trên cơ sở đó các sở, ngành, địa phương xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch xây dựng, kiểm tra văn bản QPPL của đơn vị, địa phương. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Sở đã tự kiểm tra 16 văn bản QPPL, kiểm tra theo thẩm quyền 01 văn bản QPPL; các địa phương đã tự kiểm tra 04 văn bản, kiểm tra theo thẩm quyền 12 văn bản QPPL. Qua kiểm tra cho thấy, các văn bản này phù hợp với các quy định của pháp luật hiện hành có liên quan. Bên cạnh đó, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và tích cực cùng các sở, ngành, địa phương triển khai thực hiện Kế hoạch hệ thống hóa định kỳ văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh - kỳ 2.

**2. Công tác quản lý nhà nước về phô biến, giáo dục pháp luật
(PBGDPL) và hòa giải ở cơ sở**

a) *Công tác PBGDPL* tiếp tục có chuyển biến tích cực, chú trọng tuyên truyền các luật mới ban hành. Ngay từ cuối năm 2017, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo các đơn vị, địa phương tích cực tổ chức triển khai thực

hiện Kế hoạch triển khai công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở, chuẩn tiếp cận pháp luật và hương ước, quy ước năm 2018 trên địa bàn tỉnh; đồng thời, ký kết Chương trình phối hợp giữa Sở Tư pháp với Hội Liên hiệp Phụ nữ tỉnh về thực hiện công tác PBGDPL, TGPL, tư vấn pháp luật cho phụ nữ, hòa giải ở cơ sở và lồng ghép giới trong xây dựng pháp luật giai đoạn 2018 - 2022; đẩy mạnh thực hiện các Chương trình, Đề án, Kế hoạch PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021; sửa đổi Quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng Phối hợp PBGDPL. Trong 9 tháng đầu năm, các sở, ngành, địa phương đã thực hiện 3.758 cuộc tuyên truyền pháp luật cho 319.649 lượt người; phát hành miễn phí 496.322 bản tài liệu tuyên truyền pháp luật.

b) *Công tác hòa giải ở cơ sở* được xem là điểm nhấn quan trọng trong năm 2018. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và hiện đang tích cực phối hợp cùng các địa phương triển khai Kế hoạch tổ chức hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2018 (ban hành Thể lệ, bộ câu hỏi, sổ tay hòa giải cơ sở, tu chỉnh bộ câu hỏi Hội thi cấp tỉnh, theo dõi các địa phương triển khai Hội thi cấp xã - đến nay, đã có 55 xã, thị trấn tổ chức Hội thi ...). Công tác kiện toàn đội ngũ hòa giải viên được một số địa phương đã quan tâm, chú trọng (Krông Năng, M’Drăk); việc phát triển đội ngũ hòa giải viên tại các thôn, buôn, tổ dân phố mới tách lập cũng được quan tâm triển khai. Trong 9 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh tiếp nhận 1.872 việc hòa giải, kết quả hòa giải thành 1.210 việc (*đạt tỷ lệ gần 70%*), góp phần giữ gìn an ninh trật tự, an toàn xã hội ở cơ sở.

c) *Việc thực hiện quy định về chuẩn tiếp cận pháp luật của người dân tại cơ sở; xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước:* Sở đã cho ý kiến về tiêu chí 18.5 “Xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” đối với các xã nông thôn mới; dự kiến các hoạt động hỗ trợ xây dựng xã điểm đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018. Tại các địa phương, Phòng Tư pháp cấp huyện triển khai thực hiện khá tốt công tác chuẩn tiếp cận pháp luật và thẩm định hồ sơ công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Đến nay, toàn tỉnh có 71 xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật. Bên cạnh đó, Sở đã báo cáo kết quả triển khai xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước và thực hiện bàn giao nhiệm vụ quản lý nhà nước về xây dựng hương ước, quy ước trên địa bàn tỉnh cho Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08/5/2018 về xây dựng, thực hiện hương ước, quy ước

d) *Việc xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật* tiếp tục được duy trì tại các sở, ban, ngành, trường học, UBND cấp huyện, UBND cấp xã và thôn, buôn, tổ dân phố. Trên địa bàn tỉnh hiện có 1.032 tủ sách pháp luật, hơn 157.000 đầu sách với nhiều chủng loại đa dạng, phong phú, trong đó, có nhiều đầu sách liên quan đến công tác giáo dục pháp luật phù hợp cho từng nhóm đối tượng.

3. Công tác hỗ trợ tư pháp

a) *Về lĩnh vực công chứng:* tiếp tục đẩy mạnh thực hiện theo chủ trương xã hội hóa. Sở đã tham mưu UBND tỉnh quyết định thành lập 04 văn phòng công chứng, nâng tổng số tổ chức hành nghề công chứng đang hoạt động trên địa bàn

tỉnh lên 18 tổ chức (gồm 03 Phòng công chứng và 15 văn phòng công chứng), với 35 Công chứng viên; đồng thời, tổ chức tập huấn việc cập nhật, khai thác và sử dụng phần mềm quản lý công chứng cho các văn phòng mới hoạt động. Trong 9 tháng đầu năm 2018, các tổ chức hành nghề công chứng đã công chứng 86.881 hợp đồng, giao dịch, thu phí 16.889.774.543 đồng.

b) *Về lĩnh vực luật sư, tư vấn pháp luật*: Sở tiến hành kiểm tra tổ chức và hoạt động của 01 văn phòng luật sư, 01 trung tâm tư vấn pháp luật; cấp giấy đăng ký hoạt động đối với 02 tổ chức hành nghề luật sư; đăng tải thông tin về đăng ký tham gia đánh giá, phân loại tổ chức hành nghề luật sư chuyên sâu trong lĩnh vực thương mại có yếu tố nước ngoài để các tổ chức hành nghề luật sư có nhu cầu thực hiện. Trong 9 tháng đầu năm 2018, 27 tổ chức hành nghề luật sư và 13 chi nhánh của tổ chức hành nghề luật sư, với 86 luật sư đã giải quyết 1.106 vụ việc.

c) *Về lĩnh vực bán đấu giá tài sản*: Luật Đầu giá tài sản và các văn bản hướng dẫn thi hành tiếp tục được triển khai thực hiện hiệu quả. Sở đã tham mưu UBND tỉnh đổi tên Trung tâm Dịch vụ bán đấu giá tài sản thành Trung tâm Dịch vụ đấu giá tài sản; đồng thời, thực hiện rà soát thủ tục hành chính trong lĩnh vực đấu giá thuộc thẩm quyền của Sở; kiểm tra tổ chức và hoạt động của 01 tổ chức đấu giá tài sản. Trong 9 tháng đầu năm 2018, 09 tổ chức đấu giá tài sản, với 26 đấu giá viên đã tiến hành 466 cuộc bán đấu giá thành, với tổng giá trị tài sản bán được 481.241.382.922 đồng (tăng 56.111.490.536 đồng so với giá khởi điểm).

d) *Việc giám định tư pháp; quản lý nhà nước về thừa phát lại, quản lý và thanh lý tài sản*: Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Đề án tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động giám định tư pháp; đồng thời, thẩm định 07 hồ sơ bổ nhiệm giám định viên tư pháp (hiện nay, tỉnh có 100 giám định viên tư pháp). Bên cạnh đó, triển khai Đề án thành lập văn phòng Thừa phát lại của tỉnh năm 2018 (đã được Bộ Tư pháp phê duyệt), Sở đã tiếp nhận hồ sơ và tham mưu UBND tỉnh thành lập 01 văn phòng thừa phát lại tại thành phố Buôn Ma Thuột. Đối với công tác quản lý và thanh lý tài sản, Sở đã tiếp nhận và ghi tên 01 quản tài viên hành nghề với tư cách cá nhân vào sổ theo dõi đăng ký quản tài viên trên địa bàn tỉnh.

4. Công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính (XLVPHC) và theo dõi thi hành pháp luật

Triển khai Kế hoạch công tác quản lý nhà nước về thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2018, Sở đã tham mưu UBND tỉnh tiến hành kiểm tra tình hình thi hành pháp luật trong tổ chức thực hiện pháp luật về đấu giá tài sản đối với tài sản có nguồn từ ngân sách nhà nước và xử lý vi phạm hành chính về lĩnh vực thuế tại 10 đơn vị, địa phương. Bên cạnh đó, tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch triển khai Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2018 - 2022; đánh giá công tác thi hành pháp luật về XLVPHC 6 tháng đầu năm 2018; tích cực tổ chức triển khai Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2018 của Bộ Tư pháp; rà soát tiếp cận đất đai

của người dân và doanh nghiệp liên quan đến các dự án đầu tư, sản xuất kinh doanh; xin ý kiến Bộ Tư pháp, hoàn thiện dự thảo Quyết định về biểu mẫu và quản lý, sử dụng biểu mẫu trong XLVPHC; phối hợp với Bộ Tư pháp khảo sát thực trạng tổ chức thi hành các quy định về tội phạm môi trường tại một số đơn vị, địa phương trên địa bàn tỉnh. Công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật được các đơn vị, địa phương quan tâm triển khai. Các sở, ngành, địa phương đã ban hành Kế hoạch công tác này và tích cực tổ chức thực hiện.

5. Công tác trợ giúp pháp lý (GPL)

Dể tổ chức triển khai Luật GPL và các văn bản hướng dẫn thi hành, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Chỉ thị triển khai thi hành Luật này; đồng thời, thực hiện rà soát, đánh giá và tham mưu UBND tỉnh trình HĐND tỉnh chấp thuận đề nghị xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 95/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về GPL trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2020; tiến hành thu hồi thẻ cộng tác viên GPL theo Luật GPL cũ; ban hành quy định về cách thức, tiêu chí đánh giá, thang bảng điểm, hồ sơ lựa chọn luật sư thực hiện GPL và triển khai hoạt động tuyển chọn luật sư ký kết hợp đồng thực hiện GPL. Hoạt động truyền thông về GPL theo Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách GPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020 và hỗ trợ vụ việc tham gia tố tụng có tính chất phức tạp điển hình được đẩy mạnh thực hiện. Bên cạnh đó, Sở đã tham mưu Hội đồng phối hợp về GPL trong hoạt động tố tụng kiểm tra công tác phối hợp GPL trong hoạt động tố tụng năm 2018 tại 03 địa phương. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Trung tâm GPL nhà nước thực hiện 518 vụ việc GPL việc cho 518 đối tượng, trong đó có 464 vụ việc tham gia tố tụng (tăng gấp 03 lần so với cùng kỳ năm 2017).

6. Công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực, nuôi con nuôi, lý lịch tư pháp (LLTP), bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm

a) *Công tác hộ tịch, chứng thực:* bên cạnh việc thường xuyên hướng dẫn nghiệp vụ công tác hộ tịch cho các địa phương, Sở đang tham mưu UBND tỉnh triển khai xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư; xây dựng dự thảo Nghị quyết phê duyệt Danh mục các tập quán về hôn nhân và gia đình của dân tộc Ê Đê, M'nông áp dụng trên địa bàn tỉnh; đồng thời, tổ chức tập huấn phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch cho công chức Tư pháp - Hộ tịch ở tất cả đơn vị cấp xã và bắt đầu áp dụng phần mềm từ ngày 01/6/2018 nhằm tiếp tục triển khai Đề án “Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử toàn quốc” trên địa bàn tỉnh, từng bước hiện đại hóa công tác đăng ký, quản lý hộ tịch. Trong 9 tháng đầu năm 2018, toàn tỉnh đã đăng ký khai sinh 32.008 trường hợp, đăng ký khai tử 4.121 trường hợp, đăng ký kết hôn 9.943 trường hợp.

b) *Công tác chứng thực:* việc chứng thực bản sao, chứng thực chữ ký đã giải quyết một lượng lớn yêu cầu của công dân, tổ chức. Trong 9 tháng đầu năm

2018, toàn tỉnh chứng thực 925.340 bản sao, thu phí 4.694.325.352 đồng; thực hiện 2.153.549 việc chứng thực hợp đồng, giao dịch, chữ ký, thu phí 1.909.102.625 đồng. Ngành Tư pháp cũng thực hiện hoàn thành sơ kết 03 năm thực hiện Nghị định số 23/2015/NĐ-CP ngày 16/02/2015 của Chính phủ về cấp bản sao từ sổ gốc, chứng thực bản sao từ bản chính, chứng thực chữ ký, chứng thực hợp đồng, giao dịch và các văn bản hướng dẫn thi hành.

c) *Công tác nuôi con nuôi*: tập trung triển khai Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 19/01/2018 về tăng cường công tác giải quyết việc nuôi con nuôi trong tình hình mới; tiếp tục thực hiện tốt Công ước Lahay và Luật Nuôi con nuôi trên địa bàn tỉnh. Tính đến thời điểm hiện nay, toàn tỉnh đã giải quyết 05 trường hợp nuôi con nuôi trong nước.

d) *Công tác LLTP*: Sở đã đề nghị Trung tâm LLTP quốc gia lập thư điện tử của Sở để phục vụ việc trao đổi thông tin LLTP giữa Sở với Trung tâm LLTP quốc gia và Sở Tư pháp các tỉnh, thành phố trong cả nước; phối hợp với TAND tỉnh, TAND cấp huyện rà soát thông tin LLTP 6 tháng cuối năm 2017; triển khai giải pháp “kiềng ba chân” trong cấp Phiếu LLTP; ký kết và triển khai thỏa thuận hợp tác với bưu điện tỉnh về tích hợp dịch vụ bưu chính và phương thức nộp hồ sơ trực tuyến trong đăng ký cấp Phiếu LLTP. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Sở tiếp nhận 9.005 thông tin LLTP về án tích; cấp 4.312 Phiếu LLTP, tỷ lệ trả kết quả đúng và trước hạn (*đạt tỷ lệ 97%*).

d) *Công tác bồi thường nhà nước, đăng ký giao dịch bảo đảm*: được triển khai thực hiện hiệu quả. Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 10165/KH-UBND triển khai công tác bồi thường của nhà nước năm 2018; đồng thời, cùng với các sở, ngành, địa phương tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Luật Trách nhiệm bồi thường nhà nước năm 2017. Tính đến thời điểm hiện nay, toàn tỉnh không phát sinh vụ việc yêu cầu bồi thường trong hoạt động quản lý hành chính (hiện còn 01 vụ việc tồn đọng của kỳ trước chuyển sang). Bên cạnh đó, Sở đã tham mưu UBND tỉnh ban hành và chỉ đạo các đơn vị liên quan thực hiện Kế hoạch triển khai Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm.

7. Công tác xây dựng Ngành

Đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức, người lao động của ngành Tư pháp tiếp tục được củng cố, kiện toàn (hoàn thành đánh giá kết quả tập sự và bổ nhiệm chính thức 07 công chức vào ngạch; tiếp nhận và phân công công tác đối với 01 công chức mới được tuyển dụng), đảm bảo tỷ lệ tinh giản theo đúng quy định. Sở đã thực hiện điều chỉnh lộ trình thực hiện tinh giản biên chế; xây dựng và đề nghị Sở Nội vụ trình UBND tỉnh phê duyệt Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc Sở. Công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ, chuyên môn nghiệp vụ, năng lực cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức của Ngành được chú trọng thực hiện. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Sở đã cử 28 lượt công chức, viên chức tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng; các địa phương cử hàng

chức lượt công chức của Phòng Tư pháp và công chức Tư pháp - Hộ tịch cấp xã tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng để nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ. Việc thực hiện chế độ nâng lương, điều chỉnh phụ cấp thâm niên vượt khung được thực hiện kịp thời, đảm bảo quyền và lợi ích cho cán bộ, công chức, viên chức, người lao động (Sở thực hiện nâng bậc lương thường xuyên, điều chỉnh phụ cấp thâm niên vượt khung đối với 27 trường hợp).

8. Công tác thanh tra, kiểm tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo và phòng, chống tham nhũng

Công tác thanh tra, tiếp dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng chống tham nhũng tiếp tục được chú trọng thực hiện nhằm kịp thời phát hiện, ngăn chặn, xử lý hành vi sai phạm, tiêu cực của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực thi nhiệm vụ. Trong 9 tháng đầu năm 2018, Sở Tư pháp tổ chức 02 cuộc thanh tra chuyên ngành trong hoạt động hành nghề luật sư, 01 cuộc thanh tra chuyên ngành trong hoạt động đấu giá tài sản, 01 cuộc thanh tra chuyên ngành việc chấp hành pháp luật trong tổ chức và hoạt động của Văn phòng công chứng, qua thanh tra đã ban hành 06 quyết định xử phạt vi phạm hành chính (02 quyết định xử phạt cảnh cáo, 04 quyết định xử phạt tiền), với tổng số tiền phạt 21.000.000 đồng; tiếp 06 lượt công dân; tiếp nhận 43 đơn các loại, trong đó, 14 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở (đã giải quyết xong), 02 đơn thuộc thẩm quyền của đơn vị thuộc Sở (đã báo cáo giải trình theo quy định), 11 đơn thuộc thẩm quyền quản lý nhà nước, 16 đơn không thuộc thẩm quyền.

9. Một số lĩnh vực công tác khác

a) *Công tác cải cách hành chính* tiếp tục được quan tâm chỉ đạo thực hiện. Sở đã trình UBND tỉnh dự thảo Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết và quản lý của Sở Tư pháp; tiếp tục thực hiện tốt Đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông, gắn với áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng phù hợp tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 đối với các lĩnh vực hoạt động tư pháp; phối hợp Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh, Sở Nội vụ thực hiện chương trình “Dân hỏi - Thủ trưởng cơ quan hành chính trả lời” chủ đề tìm hiểu các quy định thủ tục hành chính lĩnh vực tư pháp; hiện Sở đang triển khai Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; đồng thời, thường xuyên rà soát các thủ tục hành chính để tham mưu đơn giản hóa, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật.

b) *Việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động Ngành* được Sở quan tâm đẩy mạnh thực hiện. Sở đã ban hành Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2018, phối hợp với Sở Thông tin và Truyền thông thực hiện kết nối hệ thống thông tin LLTP với phần mềm quản lý LLTP dùng chung; triển khai phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch; tiếp tục áp dụng các phần mềm: quản lý LLTP dùng chung của Bộ Tư pháp, cấp Phiếu LLTP trực tuyến, quản lý công chứng, quản lý

văn bản và điều hành (Idesk), quản lý và điều hành trực tuyến (OMS); hộp thư điện tử công vụ phiên bản năm 2015.

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG

Các nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp 9 tháng đầu năm 2018 trên địa bàn tỉnh đã được ngành Tư pháp tổ chức triển khai sớm, toàn diện, đồng bộ và đã đạt nhiều kết quả tích cực. Ngành Tư pháp đã thực hiện bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ theo chương trình, kế hoạch đã đề ra từ đầu năm và hoàn thành bảo đảm chất lượng, tiến độ các nhiệm vụ phát sinh. Một số mặt công tác có kết quả nổi bật như: chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra văn bản QPPL, hoàn thiện thể chế ngày càng nâng lên rõ rệt; việc triển khai công tác quản lý XLVPHC và theo dõi thi hành pháp luật được thực hiện bài bản, đã chú trọng lựa chọn lĩnh vực được dư luận xã hội quan tâm để tiến hành theo dõi, đánh giá; công tác PBGDPL chú trọng tuyên truyền các văn bản pháp luật thiết thực với đời sống người dân, đặc biệt đã chuẩn bị tốt các điều kiện, nội dung để tổ chức Hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2018; công tác hộ tịch, quốc tịch, chứng thực ngày càng được hiện đại hóa, kịp thời giải quyết yêu cầu của người dân và giảm thiểu sai sót; việc cấp Phiếu LLTP được thực hiện kịp thời, đúng quy định, nhận được sự hài lòng của công dân; việc xã hội hóa hoạt động công chứng, thừa phát lại tiếp tục được đẩy mạnh; công tác TGPL chú trọng vào việc tham gia tố tụng, truyền thông qua đó kịp thời bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của các đối tượng thụ hưởng chính sách TGPL...

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc thực hiện nhiệm vụ công tác tư pháp 8 tháng đầu năm 2018 còn một số khó khăn, hạn chế như: việc triển khai một số nhiệm vụ công tác tư pháp còn chậm so với kế hoạch; một số địa phương còn lúng túng trong việc triển khai một số quy định mới của pháp luật (về ban hành văn bản QPPL, hộ tịch, chứng thực); hiệu quả công tác PBGDPL chưa cao; công tác đăng ký các sự kiện hộ tịch phát sinh đôi lúc chưa kịp thời; việc xử lý thông tin LLTP vẫn còn tồn đọng...

IV. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC TRỌNG TÂM TRONG 3 THÁNG CUỐI NĂM 2018

Trên cơ sở bám sát Chương trình hành động của ngành Tư pháp triển khai thực hiện Nghị quyết số 01/NQ-CP ngày 01/01/2018 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2018; Kế hoạch triển khai nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018, các chương trình kinh tế, xã hội của địa phương, Sở Tư pháp tiếp tục tập trung lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện đồng bộ các mặt công tác thuộc chức năng, nhiệm vụ như sau:

1. Tập trung triển khai thực hiện hoàn thành Kế hoạch xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL và Kế hoạch hệ thống hóa định kỳ văn bản QPPL của HĐND, UBND các cấp trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục nâng cao chất lượng công tác xây dựng, thẩm định, kiểm tra, tự kiểm tra văn bản QPPL. Tổ chức tập

huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ soạn thảo, ban hành văn bản QPPL cho công chức làm công tác văn bản QPPL ở tỉnh và cấp huyện.

2. Tổ chức các hoạt động hưởng ứng “Ngày pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam 09/11” năm 2018, gắn với tổng kết 05 năm triển khai mô hình này; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả hoạt động đội ngũ báo cáo viên pháp luật tỉnh; tổ chức tập huấn nghiệp vụ công tác xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; tổ chức triển khai thực hiện tốt các Chương trình, Đề án công tác PBGDPL, đặc biệt là các Đề án thuộc Chương trình PBGDPL giai đoạn 2017 - 2021 theo Quyết định số 705/QĐ-TTg ngày 25/5/2017 của Thủ tướng Chính phủ. Tổ chức thành công hội thi “Hòa giải viên giỏi” năm 2018 ở cả ba cấp xã, huyện, tỉnh; tổ chức đánh giá, công nhận xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2018 theo quy định; chuẩn bị điều kiện, nội dung phục vụ việc kiểm tra, tập huấn nghiệp vụ xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật cho thanh, thiếu niên theo kế hoạch của Bộ Tư pháp.

3. Tiếp tục triển khai tiếp nhận và xem xét hồ sơ đề nghị thành lập văn phòng công chứng trên địa bàn tỉnh. Thực hiện tốt các nội dung của Đề án phát triển đội ngũ luật sư giai đoạn từ năm 2011 - 2020 trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo tổ chức Đại hội Đoàn Luật sư tỉnh hết nhiệm kỳ. Tiến hành rà soát đội ngũ đấu giá viên, doanh nghiệp đấu giá tài sản và đội ngũ giám định viên tư pháp, tổ chức giám định theo vụ việc. Thực hiện tốt công tác quản lý nhà nước về quản lý, thanh lý tài sản và thừa phát lại.

4. Tham mưu UBND tỉnh ban hành và thực hiện tốt Quyết định ban hành biểu mẫu và quy định quản lý, sử dụng biểu mẫu trong XLVPHC; ban hành các kết luận kiểm tra công tác thi hành pháp luật trong tổ chức thực hiện pháp luật về đấu giá tài sản đối với tài sản có nguồn từ ngân sách nhà nước và kiểm tra công tác XLVPHC lĩnh vực thuế tại các đơn vị, địa phương. Thực hiện tốt công tác theo dõi thi hành pháp luật theo kế hoạch trọng tâm, liên ngành của Bộ Tư pháp.

5. Xây dựng Nghị quyết bãi bỏ Nghị quyết số 95/2013/NQ-HĐND ngày 19/7/2013 của HĐND tỉnh về TGPL trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2013 - 2020; tiếp tục triển khai tốt Quyết định số 32/2016/QĐ-TTg ngày 08/8/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành chính sách TGPL cho người nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số tại các huyện nghèo, xã nghèo, thôn, bản đặc biệt khó khăn giai đoạn 2016 - 2020; thực hiện TGPL đáp ứng 100% yêu cầu tư vấn pháp luật, tham gia tố tụng, đại diện ngoài tố tụng.

6. Sơ kết 03 năm thực hiện Luật Hộ tịch và các văn bản hướng dẫn thi hành; sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 02/CT-BTP ngày 09/3/2015 của Bộ Tư pháp về việc tăng cường xây dựng, quản lý, sử dụng và khai thác Cơ sở dữ liệu LLTP; đôn đốc các địa phương thực hiện phần mềm đăng ký và quản lý hộ tịch. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về công tác chứng thực, nuôi con nuôi, bồi thường nhà nước và đăng ký giao dịch bảo đảm.

7. Triển khai thực hiện tốt Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 23/2014/TTLT-BTP-BNV ngày 22/12/2014 của Bộ Tư pháp, Bộ Nội vụ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Tư pháp thuộc UBND cấp tỉnh và Phòng Tư pháp thuộc UBND cấp huyện; triển khai thực hiện Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính. Chú trọng đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về mọi mặt cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức ngành Tư pháp.

8. Thực hiện hoàn thành Kế hoạch công tác thanh tra tư pháp năm 2018 đúng yêu cầu, tiến độ đề ra; tiếp tục triển khai hiệu quả các quy định của pháp luật trong lĩnh vực thanh tra, tiếp công dân, giải quyết khiếu nại tố cáo; tổ chức triển khai tốt Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 126/NQ-CP ngày 29/11/2017 của Chính phủ thực hiện công tác phòng chống tham nhũng đến năm 2020.

9. Tiếp tục tổ chức thực hiện hiệu quả, thiết thực các phong trào thi đua trong năm 2018, đặc biệt là phong trào thi đua chuyên đề “Cơ quan tư pháp địa phương đoàn kết, kỷ cương, sáng tạo, thi đua đầy nhanh tiến độ, nâng cao chất lượng, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ trọng tâm công tác tư pháp năm 2018”. Đẩy mạnh thực hiện công tác cải cách hành chính ở các lĩnh vực của ngành Tư pháp; duy trì Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 và Đề án cải cách hành chính theo cơ chế một cửa, cơ chế một cửa liên thông trong các lĩnh vực hoạt động. Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong các lĩnh vực hoạt động của Ngành, nhất là phần mềm đăng ký, quản lý hộ tịch dùng chung, nâng cấp phần mềm quản lý công chứng.

Trên đây là kết quả thực hiện nhiệm vụ công tác Tư pháp 9 tháng đầu năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm công tác Tư pháp 3 tháng cuối năm 2018 của Sở Tư pháp./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Sở KHH&ĐT;
- Lưu: VT, VP (TH).



Phan Thị Hồng Thắng

